TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 709/2021/HS-PT
Ngày 24 tháng 12 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đình Lực;
Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Vũ Đông;
Ông Phạm Việt Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thảo Trang, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Vũ Văn Biểu, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm, công khai, vụ án hình sự thụ lý số 667/2021/TLPT-HS ngày 03 tháng 8 năm 2021, đối với bị cáo Hoàng Văn S. Do có kháng cáo của bị cáo, đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 194/2021/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.

1. Bị cáo có kháng cáo: **Hoàng Văn S,** sinh năm 1985; nơi ĐKHKTT và nơi ở: Thôn V, xã T, huyện P, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn T (đã chết) và con bà Phí Thị T; có vợ Trần Thị N và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú"; Có mặt.

2. Ngoài ra trong vụ án còn có: Các bị cáo Vì Thị H, Tăng Văn T, Ngô Việt D không có kháng cáo, không bị kháng nghị; Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị MA là đối tượng bị nhiều cơ quan tố tụng khởi tố về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lợi dụng thời gian được đi chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương, theo Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 02/QĐ-VKS-P2 ngày 05/02/2016 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, MA đã trốn khỏi nơi chữa bệnh, móc nối với nhiều đối tượng, chỉ đạo làm giả nhiều tài liệu của cơ quan, tổ chức và các tài liệu liên quan đến việc giám định pháp y tâm

thần, các Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần của các phạm nhân đang thi hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Lâm, Trại giam số 5 - Bộ Công an, căn cứ vào các tài liệu đó mà Trại giam Thanh Lâm và Trại giam số 5 - Bộ Công an đã ra quyết định trưng cầu giám định; Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá đã ra Quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với các trường hợp, mục đích để không phải chấp hành các hình phạt mà Toà án đã tuyên.

Thông qua quan hệ gia đình, Nguyễn Thị MA quen biết Vì Thị H. MA đã đưa nội dung tài liệu cần làm giả, các mẫu hình dấu tròn của các cơ quan, đơn vị cho H, để H mang đi làm giả (H khai không biết mục đích để làm gì). Sau đó, H thuê Hoàng Văn S đánh máy, chỉnh sửa nội dung theo yêu cầu của MA, dùng máy photocopy và máy in màu sao chụp hình dấu vào văn bản, để tạo thành văn bản giả có các nội dung theo yêu cầu, hình dấu tròn của cơ quan tổ chức, sử dụng con dấu chữ ký, dấu tên chức danh của người có thẩm quyền đóng lên văn bản đã được Sứng in sẵn nội dung, in phun màu mẫu dấu. Các tài liệu giả, Hiểu trả công cho Sứng 50.000đ/01 hình dấu; 20.000đ/01 trang đánh máy văn bản. Sau đó, H báo lại tiền công làm cho MA tăng thêm, để hưởng chênh lệch lên 50.000đ/01 hình dấu; 10.000đ/01 trang đánh máy văn bản.

Bằng thủ đoạn trên, trong khoảng thời gian từ năm 2017 đến tháng 6/2019, MA đã chỉ đạo H làm giả các tài liệu gồm: Công văn số 21/PCMA-TB ngày 08/4/2019 và Công văn số 25/PCMA-TB ngày 06/5/2019 của Trại tạm giam số 1, thông báo tình trạng sức khoẻ của bị can Lưu Văn H đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1, chờ xét xử phúc thẩm tại Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Công văn số 30/PCMA-TB ngày 24/5/2019 của Trại tạm giam số 1 do đồng chí Trịnh Đình Hùng - Phó giám thị ký, đóng dấu; Bản báo cáo của đồng chí Trần Hùng Thanh (công tác tại Đội quản giáo của Trại tạm giam số 1); Báo cáo tình hình sức khoẻ của Đội Bệnh xá - Trại tạm giam số 1; Báo cáo của can phạm Trần Trung H và Vũ Văn T, về tình hình sức khoẻ của bị can Trần Đức Q, với nội dung bị cáo Quân có rối loạn biểu hiện tâm thần, dấu hiệu của Trầm cảm. Công văn số 8361/CV-TA, ngày 24/4/2019 của Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, do thẩm phán Ngô Anh D ký, giới thiệu Nguyễn Văn L đến Viện pháp y tâm thần Trung ương, để phối hợp với Giám định viên xác minh tài liệu về trưng cầu giám định tâm thần cho phạm nhân Đoàn Văn N. Giấy giới thiệu số 15/2019/GT-TA, ngày 28/01/2019 của Toà án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, do thẩm phán Ngô Anh D ký, giới thiệu Nguyễn Văn L đến Viện pháp y tâm thần Trung ương bổ sung tài liệu phục vụ trưng cầu giám định của Đoàn Văn N. 04 Giấy giới thiệu (số 28, 29, 45, 46) của Toà án nhân dân thành phố Hà Nội do Thẩm phán Nguyễn Thị X Thu ký và đóng dấu, giới thiệu Tăng Văn T đến Bệnh viện tâm thần Trung ương 1, để trích sao bệnh án của Phan Văn M, Vương Gia C, Nguyễn Anh T, Mai Đức V và Vũ Đức T. Giấy giới thiệu số 22 ngày 30/10/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, giới thiệu Tăng Văn T đến

Viện pháp y tâm thần Trung ương, để xác minh nội dung liên quan đến kết luận giám định pháp y tâm thần của phạm nhân Lê Hoàng C. Giấy giới thiệu số 28 ngày 05/11/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, để giới thiệu Tăng Văn T đến Viện pháp y tâm thần Trung ương, lấy kết luận giám định của phạm nhân Lê Hoàng C. Giấy giới thiệu số 62 ngày 28/01/2019 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, để Tăng Văn T cử đến Viện pháp y tâm thần trung ương, lấy kết luận giám định của phạm nhân Trần Thế P và Lê Khắc C. (15)

Tại Kết luận giám định số 4643/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 24/7/2019; Bản kết luận giám định số 2952/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 21/4/2020; Kết luận giám định số 6097/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 03/10/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội; Bản Kết luận giám định số 108/GĐKTHS-P11 ngày 04/6/2020 của Phòng Giám định kỹ thuật hình sự - Bộ Quốc Phòng, kết luận: Hình dấu tròn và chữ ký, chữ viết trên các tài liệu nêu trên là giả.

Để hoàn chỉnh hồ sơ của phạm nhân được đi giám định tâm thần, MA bảo H làm giả tài liệu, Scan dấu tròn của các đơn vị Uỷ ban nhân dân, Trung tâm y tế, Công an các phường. H đã thuê Sứng làm giả các bản nhận xét của người nhà, hàng xóm của phạm nhân về tình trạng sức khỏe tâm thần của phạm nhân. Nguyễn Thị MA và Ngô Việt D đã trực tiếp viết xác nhận trên một số bản nhận xét, để đủ thủ tục làm hồ sơ cho phạm nhân đi giám định tâm thần, cụ thể:

Đơn xin bảo lãnh của người có tên Phạm Văn T, đề ngày 10/7/2017, có hình dấu tròn và chữ ký xác nhận của ông Vũ Thế T, Phó chủ tịch Uỷ ban nhân dân xã Xuân Giao (đã giám định là tài liệu giả), để làm hồ sơ giám định tâm thần cho phạm nhân Phạm Văn K (SN: 1981; HKTT: TL, Xuân Giao, Bảo Thắng, Lào Cai; Can tội: Vận chuyển trái phép chất ma tuý, án phạt: chung thân). Sau đó, Phạm Văn K được Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thân tại Viện pháp y tâm thân Trung ương.

Đơn xin nhận xét của Nguyễn Thị T đề ngày 30/6/2018, Giấy xác nhận của Đoàn Thị T đề ngày 24/7/2018; Đơn xin được trưng cầu giám định pháp y tâm thần của Lê Thu Tr đề ngày 05/7/2018; Bản nhận xét của Lê Thu Tr ngày 05/7/2018; đơn xin nhận xét của Lê Thu Tr; Bản tường trình của Phạm Văn B, Bùi Văn U; 02 đơn xin xác nhận của người mang tên Lê Thu Tr; Bản tường Trình của Phạm Văn B; Bản tường trình của Bùi Văn U. Trong đó Nguyễn Thị MA trực tiếp viết phần nội dung xác nhận với danh nghĩa là Công an phường Hàng Bột, Trạm y tế phường Hàng Bột vào Bản tường trình của Phạm Văn B, Bùi Văn U; 02 đơn xin xác nhận của người mang tên Lê Thu Tr là hàng xóm và người nhà của Lê Hoàng C, SN: 1974; HKTT: p. Hàng Bột, Đống Đa, Hà Nội; Can tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, án phạt: 15 năm tù. Sau đó Lê Hoàng C được Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần.

Bản nhận xét của Phạm Thị Bích T, đề ngày 19/11/2018; Tạ Chí T, đề ngày 20/11/2018; Nguyễn Đức S, đề ngày 20/11/2018; Lê Đăng Khiêm, đề ngày

19/11/2018 và ngày 20/11/2018; Đơn xin xác nhận của Phạm Thị Bích T, đề ngày 20/11/2018 là người nhà, hàng xóm của phạm nhân Trần Thế P, sinh năm: 1976; HKTT: Tổ 9 NT, Long Biên, Hà Nội; Can tội: Chống người thi hành công vụ, án phạt: 42 tháng tù. Các tài liệu trên được đóng hình dấu tròn của Uỷ ban nhân dân phường NT; Trung tâm y tế phường Ngọc Thuỵ, quận Long Biên, Hà Nội. Trong đó, MA trực tiếp viết vào phần nội dung xác nhận của Uỷ ban nhân dân phường NT, Q. Long Biên (đã giám định là tài liệu giả). Sau đó, Trần Thế P được Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần.

Bản nhận xét của người mang tên Nguyễn Đình S, đề ngày 05/5/2019, có hình dấu tròn của UBND phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội; Bản nhận xét của người mang tên Phạm Văn T, đề ngày 20/4/2017; Bản nhận xét của người mang tên Lê Mỹ H, đề ngày 20/4/2017, có hình dấu tròn của Công an phường Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội là người nhà và hàng xóm của Phạm nhân Nghiêm Đình H. Sinh năm: 1978; HKTT: Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội; Can tội: Giết người, Trộm cắp tài sản, án phạt: 21 năm. Sau đó Nghiêm Đình H được quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần.

Nguyễn Thị MA bảo Ngô Việt D đi photo bản sao y bản chính chứng minh nhân dân của D tại Ủy ban nhân dân phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội, mục đích để MA lấy mẫu dấu của Ủy ban nhân dân phường Trúc Bạch để làm giả. D đi sao y bản chính chứng minh nhân dân của D xong, D mang các bản photo sao y đến nhà MA. Sau đó, MA chuyển lại các bản photo chứng minh nhân dân của D cho H, để H thuê Sứng làm giả hình dấu của Uỷ ban nhân dân phường Trúc Bạch vào bản nhận xét mang tên: Vương Thu N, Nguyễn Văn H; Scan dấu của Uỷ ban nhân dân phường Trúc Bạch vào 02 tờ giấy trắng A4. Sau đó, H mang về đưa cho MA các tài liệu đã được làm giả, MA bảo D trực tiếp viết phần nội dung theo nội dung bản nhận xét của Vương Thu N vào 02 tờ giấy trắng, đã có chữ ký của ông Đinh Đức H - Phó chủ tịch và đóng dấu sẵn, với nội dung bản nhận xét của Hoàng Văn K và Nguyễn Thị X là hàng xóm của Vương Gia C, nhận xét về tình trạng tâm thần của Vương Gia C và mang các tài liệu này đi công chứng, để lập hồ sơ giám định pháp y tâm thần cho phạm nhân Vương Gia C. Ngày 17/6/2019, D mang các tài liệu giả này đến Ủy ban nhân dân phường Mỹ Đình 1 để công chứng thì bị Công an phường Mỹ Đình 1 phát hiện bắt giữ.

Tại các Bản kết luận giám định số 6928/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 06/11/2019 và số 7721/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 10/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Hình dấu tròn trên các tài liệu gồm 01 bản nhận xét đứng tên Vương Thu N, đề ngày 12/6/2019; 01 bản nhận xét đứng tên Hoàng Văn K, đề ngày 11/6/2019; 01 bản tường trình đứng tên Nguyễn Xuân H, đề ngày 12/6/2019; 01 bản nhận xét đứng tên Nguyễn Văn X, đề ngày 11/6/2019 là hình

dấu giả; Chữ viết, chữ ký đứng tên Hoàng Văn K, Nguyễn Thị X trên bản nhận xét đề ngày 11/6/2019 là chữ viết của Ngô Việt D.

Tại Kết luận giám định số 704 ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Hình dấu tròn có nội dung Uỷ ban nhân dân phường Hàng Bột. Q. Đống Đa và hình dấu tròn có nội dung Trạm y tế phường Hàng Bột, Q. Đống Đa; Uỷ ban nhân dân phường Ngọc Thuỵ, Trung tâm y tế phường NT, Q. Long Biên, Hà Nội trên các tài liệu: Đơn xin nhận xét của Nguyễn Thị T, Giấy xác nhận của Đoàn Thị T; Đơn xin được trưng cầu giám định pháp y tâm thần của Lê Thu Tr, Bản nhận xét của Lê Thu Tr, đơn xin nhận xét của Lê Thu Tr; Bản tường trình của Phạm Văn B, Bùi Văn U; 02 đơn xin xác nhận của người mang tên Lê Thu Tr; Bản nhận xét của Phạm Thị Bích T; Tạ Chí T; Nguyễn Đức S; 02 bản nhận xét của Lê Văn K là hình dấu giả được làm bằng phương pháp in màu kỹ thuật số; Chữ viết có nội dung xác nhận của: "UBND phường Hàng Bột... "Công an phường Hàng Bột.... Đống Đa, Hà Nội"; "Trạm y tế phường hàng Bột.. UBND phường Ngọc Thuỵ.... Trạm y tế phường Ngọc Thuỵ... vào các tài liệu giả gồm: Bản tường trình của Phạm Văn B, Bùi Văn U; 02 đơn xin xác nhận của người mang tên Lê Thu Tr; Bản nhận xét của Phạm Thị Bích T; Tạ Chí T; Nguyễn Đức S; 02 bản nhận xét của Lê Văn K là chữ viết của Nguyễn Thị MA.

Sau khi Ngô Việt D bị bắt và bị thu giữ các tài liệu giả, MA bảo Vì Thị H tiếp tục làm giả các giấy tờ, H thuê Sứng làm giả các bản nhận xét của gia đình, hàng xóm của phạm nhân Vương Gia C. Sau đó, H đưa cho D, D đưa lại cho MA tài liệu là các bản nhận xét của Vương Gia C, đã được Trại giam Thanh Lâm tiếp nhận và giao cho đ/c Mai Tiến Công (cán bộ đội hồ sơ giáo dục). Đ/c Công đã giao tài liệu qua đường văn thư cho Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa để giải quyết theo thẩm quyền. Toa án nhân dân Tỉnh Thanh Hóa ra quyết định trưng cầu giám định tâm thần cho Vương Gia C, đ/c Công là người đưa C đi giám định tại Viện pháp y tâm thần Trung ương. Trong thời gian giám định, Vương Gia C đã tử vong do bệnh tật.

Ngày 31/10/2018, Tăng Văn T đã sử dụng Giấy giới thiệu số 22 ngày 30/10/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá đã được H thuê Sứng làm giả, nội dung giới thiệu T là cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đến Viện pháp y tâm thần Trung ương, để cùng giám định viên đi xác minh tình trạng sức khỏe tâm thần của phạm nhân Lê Hoàng C tại Ủy ban nhân dân phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội.

Trong các ngày 07/11/2018, 30/01/2019, 01/02/2019, Tăng Văn T tiếp tục sử dụng Giấy giới thiệu số 28 ngày 05/11/2018, Giấy giới thiệu số 62 ngày 28/01/2019 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đã được H làm giả, với nội dung giới thiệu T là cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, đến Viện pháp y tâm thần Trung ương lấy kết luận giám định, biên bản giám định pháp y tâm thần của phạm nhân Lê Hoàng C, Trần Thế P và Lê Khắc C.

Để làm giả kết luận giám định tâm thần, biên bản giám định pháp y tâm thần của các phạm nhân, MA đã giả là cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, nhờ người đến Viện pháp y tâm thần Trung ương lấy Kết luận giám định, Biên bản giám định pháp y tâm thần rồi bảo H đị làm giả, sau đó Hiêu thuê Sứng làm giả các Kết luận giám định pháp y tâm thần, biên bản giám định pháp y tâm thần của các phạm nhân đang chấp hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Lâm, Trại giam số 5 - Bộ Công an, bằng phương pháp: H thuê Sứng đánh máy lại toàn bộ nội dung của Kết luận giám định, biên bản giám định bản gốc phần kết luận giám định từ: "... hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi" sang: "... mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi", Scan hình dấu giả của Viện pháp y tâm thần Trung ương và các chữ ký giả lên các tài liệu đã làm giả này. Khi làm giả xong, H mang về đưa cho MA, sau đó các Kết luận giám định pháp y tâm thần, biên bản giám định pháp y tâm thần giả này được chuyển đến Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, Trại giam Thanh Lâm, Trại giam số 5 - Bộ Công an để Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra các Quyết định bắt buộc chữa bệnh đối với các phạm nhân thuộc Trại giam Thanh Lâm và Trại giam số 5 - Bộ Công an, cụ thể:

1. Phạm nhân Phùng Anh T (sinh năm: 1985; HKTT: C, Thái Hòa, Ba Vì, Hà Nội; Can tội: Giết người, án phạt: 29 năm tù): Trại giam Thanh Lâm ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 03/QĐTC-TGTL ngày 12/10/2017. Ngày 20/11/2017, đ/c Nguyễn Anh Tiến (cán bộ bảo vệ trại Thanh Lâm) là người lấy Kết luận giám định của phạm nhân Phùng Anh T, tại Viện pháp y tâm thần Trung ương từ chị Lê Thị Hải H (cán bộ Viện pháp y tâm thần trung ương). Tiến trình bày: đ/c Lê Việt X (Đội phó Đội giáo dục hồ sơ) là người nhờ Tiến lấy kết luận giám định cho phạm nhân Phùng Anh T. Sau khi lấy kết luận, đ/c X tiếp tục gọi điện cho đ/c Tiến bảo đưa kết luận cho một người nam giới (hiện không xác định nhân thân, lai lịch) tại cổng Viện pháp y tâm thần để người này đưa cho đ/c X, nhưng đ/c X trình bày: Kết luận giám định được đ/c Phan Ngọc V (nguyên giám thị) chuyển cho đ/c X, đ/c Việt không thừa nhận việc này. Đ/c X khi đọc kết luận thấy có từ: "hạn chế điều khiển hành vi...", sau đó, đ/c X đã bàn giao trực tiếp cho đ/c Đàm Cảnh Long (Phó phòng kiểm tra nghiệp vụ và thi hành án của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa), được đ/c Long cho biết trường hợp này không đủ điều kiện được bắt buộc chữa bệnh, bảo đ/c X đi về. Sau đó (đ/c X không nhớ thời gian cụ thể), đ/c Long gọi điện thoại cho đ/c X đến Tòa án và đưa cho đ/c X 01 bản phô tô Kết luận số 384/KLGĐ ngày 09/11/2017, Biên bản giám định số 384/BBGĐTC ngày 09/11/2017 của Viện pháp y tâm thần Trung ương cấp cho phạm nhân Phùng Anh T, bị sửa 02 chữ thành: "bị mất" trong nội dung: "Bị án bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.." có hình dấu tròn đóng đè lên chỗ bị sửa và yêu cầu đ/c X mang về sao y để lưu hồ sơ. Cơ quan điều tra đã tạm giữ bản Kết luận giám định tâm thần số

384/KLGĐ ngày 09/11/2017 của Phùng Anh T có nội dung: "... hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi" từ đ/c X.

Căn cứ Kết luận giám định giả này, ngày 24/11/2017, Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 03/2017/QĐ-TA ngày 24/11/2017 đối với phạm nhân Phùng Anh T. Đ/c Long gọi đ/c X đến lấy quyết định bắt buộc chữa bệnh, đưa cho Xô một bản phôtô kết luận và biên bản giám định của Thái, với nội dung: "Bị án bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi", để Xô về sao y lưu hồ sơ. Ngày 24/11/2017, Trại giam Thanh Lâm bàn giao phạm nhân Phùng Anh T cho Bệnh viện tâm thần Trung ương 1, để chữa bệnh theo Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 03/2017/QĐ-TA ngày 24/11/2017 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, thời hạn chữa bệnh 01 năm, kể từ ngày 24/11/2017. Ngày 23/11/2018, Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa tiếp tục ra Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 06/2018 /QĐ-TA, thời hạn bắt buộc chữa bệnh là 1 năm, kể từ ngày 24/11/2018. Ngày 24/11/2019, phạm nhân Phùng Anh T trốn khỏi Bệnh viện tâm thần Trung ương 1. Phùng Anh T phạm tội Đánh bạc bị Công an Quận Hoàng Mai bắt. Hiện đang tạm giam tại Trại giam số 2 Công an thành phố Hà Nội. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội được Viện pháp y tâm thần Trung ương, cung cấp: Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 384 ngày 09/11/2017 của Phùng Anh T, thể hiện: "... Bị án hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi". Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 384 ngày 09/11/2017 của Phùng Anh T do Toà án nhân dân Tỉnh Thanh Hóa cung cấp có nội dung: "... Bị án mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

2. Phạm nhân: Trịnh Hoàng L (sinh năm: 1979; HKTT: Cổ Bi, Gia Lâm, Hà Nội; can tội: Giết người, án phạt: 18 năm tù): Trại giam Thanh Lâm ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần do đ/c Phan Ngọc V (Nguyên giám thị) ký ngày 31/10/2017, cùng ngày Trại giam Thanh Lâm làm thủ tục bàn giao phạm nhân Trịnh Hoàng L cho Viện pháp y tâm thần Trung ương để giám định. Ngày 15/12/2017, Viện pháp y tâm thần có kết luận giám định đối với Trịnh Hoàng L. Tài liệu điều tra xác định: đ/c Hoàng Thế Anh (cán bộ bảo vệ trại Thanh Lâm) là người trông Trịnh Hoàng L tại Viện pháp y tâm thần Trung ương, khi đ/c TA đang trông, thì Lan nhờ đ/c TA lấy kết luận giám định pháp y tâm thần của Lan, tại Viện pháp y tâm thần TW và đưa cho người nhà Lan. Do nghĩ lấy kết luận giám định cho Lan và chuyển cho người nhà Lan chuyển về Trại, để nhanh kết thúc việc trông giữ Lan nên ngày 20/12/2017, đ/c TA đã gặp chị Lê Thị Hải H (cán bộ Viện pháp y tâm thần trung ương), lấy kết quả giám định đưa cho người nhà Lan là một người đàn ông, tại cổng Viện pháp y tâm thần trung ương (do người nhà Lan gọi điện cho đ/c TA, không xác định nhân thân, lai lịch). Lê Việt X trình bày: được đ/c Nguyễn Lâm T (nguyên Phó giám thị Trại Thanh Lâm) chuyển kết quả giám định của Trịnh Hoàng L cho đ/c X

(đ/c Tân không thừa nhận việc này). Đ/c X đọc kết quả thấy có từ: "Hạn chế điều khiển hành vi...", sau đó, đ/c X bàn giao trực tiếp kết luận giám định cho đ/c Đàm Cảnh Long (Phó phòng kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa) tại phòng làm việc của đ/c Long, qua nói chuyện, được đ/c Long cho biết trường hợp này không đủ điều kiện được áp dụng bắt buộc chữa bệnh. Cùng thời điểm đó, đ/c X thấy Nguyễn Thị MA vào phòng làm việc của đ/c Long cùng một nam thanh niên (hiện không xác định nhân thân, lai lịch). Đến ngày 26/12/2017, đ/c Long gọi đến đưa cho đ/c X quyết định bắt buộc chữa bệnh số 04/2017/QĐ-TA, ngày 26/12/2017, của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa đối với Trịnh Hoàng L, một bản phô tô Kết luận giám định và biên bản giám định số 452 ngày 15/12/2017 của phạm nhân Lan, có nội dung: "phạm nhân bị mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi", bảo đ/c X cầm về sao y để lưu hồ sơ. Cơ quan điều tra đã tạm giữ của đ/c X 01 bản phô tô Kết luận giám định tâm thần trên của Trịnh Hoàng L, có nội dung: "... hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi". Ngày 26/12/2017, Trại giam Thanh Lâm bàn giao phạm nhân Trịnh Hoàng L cho Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 để bắt buộc chữa bệnh, theo Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 04/2017/QĐ-TA ngày 26/12/2017 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, thời hạn bắt buộc chữa bệnh 01 năm. Vào thời điểm khoảng tháng 12/2018, MA bảo H làm giả tài liệu, H thuê Sứng làm giả Công văn số 98/2018/CV-BV ngày 23/12/2018 của Bệnh viện tâm thần Trung ương 1, gửi Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Trại giam Thanh Lâm, với nội dung thông báo tình trạng bệnh nhân Trịnh Hoàng L, vẫn mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bệnh nhân không đủ sức khỏe và điều kiện để thi hành án phạt tù, nên cần điều trị. Ngày 26/12/2018, Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa tiếp tục ra Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 07/2018/QĐ-TA đối với Trịnh Hoàng L, thời hạn bắt buộc chữa bệnh: 01 năm. Sau đó, Trịnh Hoàng L về Trại Thanh Lâm để thi hành án, Cục C10 - Bộ Công an chuyển Trịnh Hoàng L về trại giam Ninh Khánh để tiếp tục thi hành án. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội thu thập tài liệu do Viện pháp y tâm thần Trung ương cung cấp: Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 452 ngày 15/12/2017 của Trịnh Hoàng L thể hiện: "... phạm nhân hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi". Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 452 ngày 15/12/2017 của Trịnh Hoàng L do Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa cung cấp có nội dung: "... phạm nhân mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi". Tại Kết luận giám định số 7709/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 10/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Công văn số 98/2018/CV - BV ngày 20/12/2018 của Bệnh viện tâm thần Trung ương 1, gửi Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa và Trại giam Thanh Lâm, với nội dung thông báo tình trạng bệnh nhân Trịnh Hoàng L, vẫn mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bệnh nhân không

đủ sức khỏe và điều kiện đề thi hành án phạt tù nên cần điều trị có hình dấu và chữ ký giả.

3. Phạm nhân: Nguyễn Khánh Q (sinh năm: 1959; HKTT: 25 lô A7 tập thể Vạn Mỹ, Ngô Quyền, Hải Phòng; Can tội: Đưa hối lộ, tổ chức đánh bạc, đánh bạc, án phạt: 27 năm 09 tháng 02 ngày tù): Ngày 02/5/2018,Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 01/2018/QĐ-TA ngày 02/5/2018, Trại giam số 5 làm thủ tục bàn giao phạm nhân Nguyễn Khánh Q cho Viện pháp y tâm thần Trung ương để giám định tâm thần. Tháng 8/2018, trong thời gian trông phạm nhân tại Viện tâm thần pháp y Trung ương, đ/c Nguyễn Ngọc Bích (Trinh sát phân trại số 1 - Trại giam số 5) có nhận được điện thoại của một phụ nữ giới thiệu tên Quyên, nói là cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa (đ/c B không xác định Quyên là Nguyễn Thị MA), nhờ lấy kết luận giám định của phạm nhân Nguyễn Khánh Q, nói có người sẽ mang giấy giới thiệu ghi tên đ/c B là cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, sau đó, Tăng Văn T đến gặp và đưa cho đ/c B 01 giấy giới thiệu số 21/GT ngày 21/8/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, giới thiệu ông Nguyễn Ngọc Bích - Cán bộ trinh sát phân trại số 1 - Trại giam số 5 đến Viện pháp y tâm thần, để lấy Kết luận giám định của phạm nhân Nguyễn Khánh Q. Đ/c B đã mang giấy giới thiệu này đến gặp chị Lê Thị Hải H (cán bộ Viện pháp y tâm thần Trung ương), để lấy kết luận giám định tâm thần của phạm nhân Nguyễn Khánh Q, đưa kết quả cho Tăng Văn T. Việc đ/c B lấy kết quả giám định cho phụ nữ tên Quyên, tự giới thiệu là cán bộ Toà án nhân dân Tỉnh Thanh Hóa, vì nghĩ Quyên là cán bộ Tòa án trong tỉnh Thanh Hóa có mối quan hệ với Trại giam trong tỉnh, có giấy giới thiệu của Tòa án và nhận kết quả cho phạm nhân của Trại giam số 5, nên đ/c B tin và đồng ý lấy kết quả giám định từ cuộc điện thoại của người xưng danh tên Quyên. Đ/c B nhận thức việc sử dụng giấy giới thiệu của Toà án nhân dân Tỉnh Thanh Hóa, giới thiệu tên đ/c B để nhận Kết luận giám định là sai, không tư lợi trong việc lấy kết quả giám định tâm thần của Nguyễn Khánh Q. Ngày 28/8/2018, Trại giam số 5 bàn giao phạm nhân Nguyễn Khánh Q cho Bệnh viện tâm thần Trung ương 1, theo Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 02/QĐ-TA ngày 27/8/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, thời hạn bắt buộc chữa bệnh 01 năm, kể từ ngày 27/8/2018. Ngày 25/8/2019, Nguyễn Khánh Q trốn khỏi bệnh viện tâm thần Trung ương 1. Sau đó, đã về Trại giam số 5 tiếp tục thi hành án và Cục C10 - Bộ Công an đã chuyển Quốc về trại giam Vĩnh Quang, tỉnh Vĩnh Phúc để thi hành án. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội thu thập tài liệu do Viện pháp y tâm thần Trung ương cung cấp: Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 248 ngày 07/8/2018 của Nguyễn Khánh Q, thể hiện: "... Bị án đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, bị án không cần phải áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh". Kết luận giám định pháp y tâm thân, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 248 ngày 07/8/2018 của Nguyễn Khánh Q, do Toà án nhân dân tỉnh Thanh

Hóa cung cấp có nội dung: "... Bị án mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi... bị án phải được đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh theo đúng quy định của pháp luật". Tại Kết luận giám định số 7709/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 10/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Giấy giới thiệu số 21/GT ngày 21/8/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa do đồng chí Nguyễn Thị Nga - Chánh án, giới thiệu đồng chí Nguyễn Ngọc Bích đến Viện pháp y tâm thần Trung ương để nhận Kết luận Giám định có hình dấu và chữ ký là giả.

4. Phạm nhân: Phạm Văn K (sinh năm: 1981; HKTT: TL, Xuân Giao, Bảo Thắng, Lào Cai; Can tội: Vận chuyển trái phép chất ma tuý, án phạt: Chung thân): Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 02/QĐ-TA, ngày 20/7/2018, tại Viện pháp y tâm thần Trung ương đối với Phạm Văn K. Tài liệu điều tra thu thập: Vào tháng 8/2018, đ/c Nguyễn Ngọc Bích (Trinh sát phân trại số 1-Trại giam số 5) được một phụ nữ gọi điện giới thiệu tên Quyên, là cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa (đ/c B không biết Quyên là Nguyễn Thị MA), nhờ lấy kết quả giám định của Phạm Văn K để đưa cho Tăng Văn T. Sau đó, đ/c B lấy kết quả giám định của Phạm Văn K đưa cho Tăng Văn T, cũng với cách thức như trường hợp của phạm nhân Nguyễn Khánh Q, nhưng không sử dụng giấy giới thiệu của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa. Cũng vì tin Quyên giới thiệu là cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, nên đ/c B đồng ý lấy kết quả giám định mà không tư lợi trong việc này. Ngày 31/8/2018, phạm nhân Phạm Văn K được Trại giam Thanh Lâm bàn giao cho Bệnh viện tâm thần Trung ương 1, theo Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 03/QĐ-TA ngày 30/8/2018, thời hạn bắt buộc chữa bệnh 01 năm, kể từ ngày 30/8/2018. Ngày 03/12/2018, Phạm Văn K trốn khỏi Bệnh viện tâm thần Trung ương 1, tiếp tục phạm tội Mua bán trái phép chất ma tuý bị Cơ quan Cảnh sát điều tra - Bộ Công an (C04) bắt giữ và khởi tố, hiện đang bị tạm giam tại Trại giam T16 Bộ Công an. Tại Kết luận giám định số 704/KLGĐ ngày 20/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Hình dấu tròn có nội dung UBND xã Xuân Giao, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai trong đơn xin bảo lãnh của người có tên Phạm Văn T, đề ngày 10/7/2017 là hình dấu giả, được làm bằng phương pháp kỹ thuật số. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội thu thập tài liệu do Viện pháp y tâm thần Trung ương cung cấp: Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 263 ngày 21/8/2018 của Phạm Văn K thể hiện: "...phạm nhân hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi". Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 263 ngày 21/8/2018 của Phạm Văn K, do Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa cung cấp có nội dung: "... phạm nhân mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

5. Phạm nhân: Lê Hoàng C (sinh năm: 1974; HKTT: phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội; Can tội: Tàng trữ trái phép chất ma tuý, án phạt: 15 năm tù): Toà

án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 03, ngày 08/8/2018, đối với Lê Hoàng C và Tăng Văn T, sử dụng giấy Giới thiệu số 22 ngày 30/10/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá đã được H và Sứng làm giả, giới thiệu T là cán bộ Toà án nhân dân tỉnh tỉnh Thanh Hóa, đến Viện pháp y tâm thần Trung ương phối hợp cán bộ Viện pháp y tâm thần Trung ương, xác minh tình trạng sức khỏe tâm thần của Lê Hoàng C tại Uỷ ban nhân dân phường Hàng Bột, quận Đống Đa, Hà Nội và lấy Kết luận giám định của phạm nhân Lê Hoàng C. Căn cứ vào các tài liệu, giấy tờ này, Toà án nhận dân Tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 05/2018/QĐ-TA ngày 09/11/2018 đối với Lê Hoàng C. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội thu thập tài liệu do Viện pháp y tâm thần Trung ương cung cấp: Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 367 ngày 01/11/2018 của Lê Hoàng C thể hiện: "... phạm nhân mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, phạm nhân cần được áp dụng biện pháp điều trị bắt buộc". Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 367 ngày 01/11/2018 của Lê Hoàng C do Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa cung cấp có nội dung: "... phạm nhân Lê Hoàng C hoàn toàn không có khả năng và sức khỏe để chấp hành án phạt tù, phạm nhân phải được đưa vào cơ sở bắt buộc chữa bệnh theo đúng quy định của pháp luật". Ngày 09/11/2018, Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 05/2018/QĐ-TA đối với Lê Hoàng C. Lê Hoàng C đã trốn khỏi Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 hiện chưa về Trại 5 để tiếp tục thi hành án.

6. Phạm nhân: Trần Thế P (sinh năm: 1976; HKTT: Tổ 9 NT, Long Biên, Hà Nội; Can tội: Chống người thi hành công vụ, án phạt: 42 tháng tù): Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y tâm thần số 05/QĐ ngày 13/12/2018 đối với Trần Thế P. Tăng Văn T sử dụng Giấy giới thiệu giả số 28 ngày 05/11/2018 của Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, giới thiệu Tăng Văn T là cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa, đến Viện pháp y tâm thần Trung ương lấy kết luận giám định của phạm nhân Trần Thế P. Ngày 01/02/2019, Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 01/2019/QĐ-TA đối với Trần Thế P; thời hạn bắt buộc chữa bệnh: 01 năm, kể từ ngày 01/02/2019. Cùng ngày, Trại giam số 5 bàn giao phạm nhân cho Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 để chữa bệnh, sau đó Phúc đã về Trại giam số 5 tiếp tục thi hành án, sau đó, Phúc đã được Cục C10 - Bộ Công an chuyển về Trại giam Vĩnh Quang, Vĩnh Phúc để thi hành án. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội thu thập tài liệu do Viện pháp y tâm thần Trung ương cung cấp: Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 49 ngày 26/01/2019 của Trần Thế P thể hiện: "... Bị án hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi". Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 49 ngày 26/01/2019 của Trần Thế P, do Tòa án

nhân dân tỉnh Thanh Hóa cung cấp có nội dung: "... Bị án mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi".

7. Phạm nhân: Nghiêm Đình H (sinh năm: 1978; HKTT: Bồ Đề, Long Biên, Hà Nội; Can tội: Giết người, Trộm cắp tài sản, án phạt: 21 năm tù): Trại giam Thanh Lâm quyết định trưng cầu giám định tâm thần số 01/QĐTC-TGTL ngày 24/4/2017 đối với Nghiêm Đình Hoang, sau đó, Trại giam Thanh Lâm đã bàn giao phạm nhân Nghiêm Đình H đến Viện pháp y tâm thần Trung ương để giám định. Ngày 20/12/2017, đ/c Vũ Văn Quang (cán bộ bảo vệ Trại giam Thanh Lâm) nhận kết quả giám định của Nghiêm Đình H từ chị Lê Thị Hải H (cán bộ Viện pháp y tâm thần Trung ương) và chuyển cho đ/c X. Đ/c X nhận kết quả đọc thấy có từ: "bị mất...", sau đó đ/c Lê Việt X chuyển sang cho đ/c Đàm Cảnh Long (Phó phòng kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án của Toà án nhân dânTỉnh Thanh Hóa) và Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hóa ra quyết định bắt buộc chữa bệnh cho Nghiêm Đình H. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Hà Nội thu thập tài liệu do Viện pháp y tâm thần Trung ương cung cấp: Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 142 ngày 18/5/2017 của Nghiêm Đình H thể hiện: "...phạm nhân mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi", phù hợp với hồ sơ bệnh án do Bệnh viện tâm thần Trung ương cung cấp, có nội dung về Kết luận giám định pháp y tâm thần, Biên bản giám định pháp y tâm thần số 142 ngày 18/5/2017 của Nghiêm Đình H: "... phạm nhân mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi". Hiện Nghiêm Đình H đang bắt buộc chữa bệnh tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 1.

Tại bản Kết luận giám định số 7709/KLGĐ-PC09-Đ4 ngày 10/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Kết luận giám định và Biên bản giám định pháp y tâm thần của Phùng Anh T, Trịnh Hoàng L, Nguyễn Khánh Q, Phạm Văn K, Trần Thế P, Lê Hoàng C thu giữ tại Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá là giả.

Ngoài ra, MA còn bảo D đi sao y chứng minh nhân dân của D, để thu thập mẫu dấu của UBND các phường Bạch Mai, Phương Mai mang về cho MA và H để H đưa cho Sứng làm giả các mẫu dấu này.

Căn cứ vào các Kết luận giám định giả trên, các phạm nhân đã được đưa đi cơ sở bắt buộc chữa bệnh, trong số này có 06 phạm nhân lợi dụng thời gian được điều trị bệnh tại Bệnh viện tâm thần Trung ương 1 đã bỏ trốn gồm: Phùng Anh T, Phạm Văn K, Trịnh Hoàng L Nguyễn Khánh Q, Lê Hoàng C, Trần Thế P, đặc biệt có 02 phạm nhân Phạm Văn K, Phùng Anh T sau khi bỏ trốn, tiếp tục phạm tội nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng, nên đã bị các cơ quan chức năng bắt giữ. Có 03 phạm nhân Trịnh Hoàng L, Nguyễn Khánh Q, Trần Thế P đã quay lại Trại giam tiếp tục thi hành án, còn 01 phạm nhân Lê Hoàng C chưa về trại giam thi hành án.

Trong quá trình điều tra, Công an thành phố Hà Nội xác định Nguyễn Thị MA sử dụng giấy chứng nhận kết hôn giả số 05/2019, giữa Nguyễn Thị MA và

Lê Huy Kiên, do Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Thanh Xuân Nam ký đóng dấu, để MA hợp pháp hóa việc chữa bệnh tại bệnh viện của MA, vì lý do chồng MA là Đông Timo đang bị cơ quan công an bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Vì Thị H, Hoàng Văn S thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nêu trên và phù hợp với lời khai các đối tượng liên quan. Vì Thị H được hưởng lợi từ việc báo tăng chi phí làm giả là 2.000.000 đồng; Hoàng Văn S được H trả công làm giả là 3.000.000 đồng.

Ngô Việt D khai nhận hành vi phạm tội và hành vi của các đối tượng liên quan, D không được hưởng lợi. Do D có mối quan hệ xã hội với Đông Timo (chồng của MA), thỉnh thoảng Đông có cho D tiền, nên khi MA nhờ, D đã làm giả tài liệu giúp MA.

Như vậy, trong khoảng thời gian từ năm 2017 đến tháng 6/2019, Nguyễn Thị MA đã chỉ đạo Vì Thị H, H đã thuê Hoàng Văn S làm giả 42 con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức liên quan đến việc giám định tâm thần cho các bị can, các phạm nhân tại Trại giam Thanh Lâm và Trại giam số 5, Bộ Công an. Trong đó H được hưởng lợi 2.000.000 đồng và Sứng hưởng lợi 3.000.000 đồng.

Đối với Tăng Văn T, quá trình điều tra bị can T không khai nhận hành vi phạm tội, cũng như không khai về các đối tượng liên quan, T khai không quen biết và cũng không liên quan đến Nguyễn Thị MA, cũng như những cán bộ của Viện pháp y tâm thần TW. Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập như lời khai, nhận dạng của cán bộ Trại giam Thanh Lâm, lời khai và nhận dạng của bác sỹ, cán bộ Viện pháp y tâm thần TW, các Kết luận giám định chữ ký, chữ viết của Tăng Văn T, có đủ cơ sở xác định: Tăng Văn T đã sử dụng 03 Giấy giới thiệu được làm giả, nhận là cán bộ Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá đến Viện pháp y tâm thần TW để thu thập tài liệu, hồ sơ liên quan đến bệnh án của phạm nhân Lê Hoàng C, nhận Kết luận giám định và biên bản giám định của các phạm nhân Lê Hoàng C, Trân Thê Phúc và Lê Khắc C, sau đó các tài liệu trên được H thuê Sứng làm giả. Căn cứ vào các tài liệu đã bị làm giả đủ điều kiện, để Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá đã ban hành các quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh cho các phạm nhân.

Đối với Nguyễn Thị MA, do có biểu hiện của bệnh tâm thần, nên ngày 28/5/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã trưng cầu giám định pháp y tâm thần đối với Nguyễn Thị MA.

Ngày 01/7/2020, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Miền núi Phía Bắc có kết luận số 47, kết luận: "Nguyễn Thị MA bị bệnh rối loạn cảm xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn trầm cảm nặng, có các triệu chứng loạn thần " F31.5 (theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 về các rối loạn tâm thần và hành vi; Trong khoảng thời từ năm 2017 đến tháng 6/2019, Nguyễn Thị MA bị bệnh Rối loạn cảm xúc lưỡng cực, hạn chế khả năng nhận thức và hạn chế khả năng điều khiển hành vi; Tại thời điểm giám định Nguyễn Thị MA bị bệnh Rối loạn cảm

xúc lưỡng cực hiện tại giai đoạn trầm cảm có các triệu chứng loạn thần, mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi".

Ngày 10/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội ra Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 09/QĐ-VKS-P3 đối với Nguyễn Thị MA. Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội ra quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án hình sự đối với bị can Nguyễn Thị MA, đưa MA đi bắt buộc chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương.

Đối với hành vi của các cán bộ thuộc Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá, Trại giam số 5, Trại giam Thanh Lâm, Viện pháp y tâm thần Trung ương và Bệnh viện tâm thần Trưng ương, Do hết thời hạn điều tra, ngày 27/7/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự số 39 đối với tài liệu liên quan đến các cá nhân và đơn vị trên để tiếp tục điều tra làm rõ và xử lý sau.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 194/2021/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, đã quyết định: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn S phạm tội: "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức". Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S 04 (bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày thi hành hình phạt tù. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về tội danh và hình phạt đối với các bị cáo Vì Thị H, Tăng Văn T, Ngô Việt D; truy thu số tiền thu lợi bất chính; xử lý vật chứng; án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 30/6/2021, bị cáo Hoàng Văn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Hoàng Văn S giữ nguyên nội dung kháng cáo; thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm quy kết là không oan; bị cáo trình bày lần đầu phạm tội, điều kiện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, con nhỏ bị bệnh nặng, trước đó một con đã chết, là lao động chính, bố đẻ tham gia kháng chiến, mẹ sức khỏe yếu, vợ không có việc làm ổn định, đã nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính, ủng hộ Quỹ phòng chống Covid tại địa phương, đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo xuống mức thấp nhất.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ, vai trò, hậu quả hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, quyết định của Tòa án cấp sơ thẩm và căn cứ kháng cáo của bị cáo, kết luận: Bị cáo Hoàng Văn S bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội: "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức" theo điểm a khoản 3 điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới: bố đẻ tham gia kháng chiến được nhà nước tặng Huân chương; bố vợ được tặng Giấy khen; ủng hộ Quỹ phòng chống Covid tại địa phương; Biên lai đã nộp toàn bộ số tiền thu lợi bất chính; Đơn có xác nhận của địa phương, thể hiện gia đình có hoàn cảnh khó khăn, con nhỏ bị bệnh nặng, trước đó một con đã chết, là lao động chính, hiện mẹ sức khỏe yếu, vợ không có việc làm ổn định, nên được áp

dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 255 và 257 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm và giảm hình phạt cho Hoàng Văn S từ 06 tháng đến 01 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ của vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng: Cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đơn kháng cáo của bị cáo gửi trong thời hạn luật định, được xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2]. Về tội danh: Bị cáo Hoàng Văn S thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết là không oan; Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp lời khai của các bị cáo Vì Thị H, Tăng Văn T, Ngô Việt D và lời khai của Nguyễn Thị MA; Lời khai người làm chứng; Biên bản thu giữ vật chứng; Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử thống nhất với nhận định và kết luận của Tòa án cấp sơ thẩm, về hành vi phạm tội của bị cáo như sau: Nguyễn Thị MA là đối tượng bị nhiều cơ quan tố tụng khởi tố về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Lợi dụng thời gian được đi chữa bệnh tại Viện pháp y tâm thần Trung ương, theo Quyết định bắt buộc chữa bệnh số 02/QĐ-VKS-P2 ngày 05/02/2016 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, MA đã trốn khỏi nơi chữa bệnh, móc nối với nhiều đối tượng, chỉ đạo làm giả nhiều tài liệu của cơ quan, tổ chức và các tài liệu liên quan đến việc giám định pháp y tâm thần, các kết luận giám định pháp y tâm thần, biên bản giám định pháp y tâm thần của các phạm nhân đang thi hành án phạt tù tại Trại giam Thanh Lâm, Trại giam số 5 - Bộ Công an, căn cứ vào các tài liệu đó mà Trại giam Thanh Lâm và Trại giam số 5 - Bộ Công an đã ra quyết định trưng cầu giám định, Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá đã ra quyết định áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh đối với các trường hợp, mục đích để không phải chấp hành các hình phạt mà Toà án đã tuyên. Thông qua quan hệ gia đình, Nguyễn Thị MA quen biết Vì Thị H. Nguyễn Thị MA đã đưa nội dung tài liệu cần làm giả, các mẫu hình dấu tròn của các cơ quan, đơn vị cho H, để H mang đi làm giả. Sau đó, Vì Thị H thuê Hoàng Văn S đánh máy, chỉnh sửa nội dung theo yêu cầu của Nguyễn Thị MA, dùng máy photocopy và máy in màu sao chụp hình dấu vào văn bản, để tạo thành văn bản giả có các nội dung theo yêu cầu, hình dấu tròn của cơ quan tổ chức, sử dụng con dấu chữ ký, dấu tên chức danh của người có thẩm quyền đóng lên văn bản đã được Sứng in sẵn nội dung, in phun màu mẫu dấu. Các tài liệu giả, H trả công cho Sứng 50.000đ/01 hình dấu; 20.000đ/01 trang đánh máy văn bản. Sau đó, H báo lại tiền công làm cho MA tăng thêm, để hưởng chênh lệch lên 50.000đ/01 hình dấu;

10.000đ/01 trang đánh máy văn bản; 20.000đ/01 hình dấu khắc. Trong khoảng thời gian khoảng từ năm 2017 đến tháng 06/2019, theo sự chỉ đạo của Nguyễn Thị MA, Vì Thị H đã có hành vi thuê Hoàng Văn S làm giả 42(bốn hai) con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức liên quan đến việc giám định tâm thần cho các phạm nhân tại Trại giam Thanh Lâm và Trại giam số 5 - Bộ Công an. Trong đó, Vì Thị H được hưởng lợi 2.000.000 đồng, Hoàng Văn S được hưởng lợi 3.000.000 đồng. Ngô Việt D có hành vi công chứng Chứng minh thư nhân dân của D, mục đích để lấy mẫu dấu của Ủy ban nhân dân phường Trúc Bạch, quận Ba Đình, Hà Nội để chuyển cho Nguyễn Thị MA và H thuê Sứng làm giả. D còn viết nhận xét vào 02 (hai) giấy tờ có sẵn hình dấu giả, có nội dung nhận xét về tình trạng sức khỏe tâm thần của phạm nhân Vương Gia C, ký tên với tư cách là hàng xóm của C, mang 04 (bốn) giấy tờ tài liệu giả trên đi công chứng tại Ủy ban nhân dân phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm để làm hồ sơ giám định pháp y tâm thần cho phạm nhân C. Tăng Văn T nhiều lần sử dụng Giấy giới thiệu được làm giả, nội dung giới thiệu Tăng Văn T là cán bộ có nhiệm vụ đến Viện pháp y tâm thần Trung ương, để thu thập tài liệu, hồ sơ liên quan đến bệnh án, kết luận giám định, biên bản giám định của các phạm nhân Lê Hoàng C, Trần Thế P, Lê Khắc C để Nguyễn Thị MA chuyển giao cho Vì Thị H thuê Hoàng Văn S làm giả giấy tờ, tài liệu, nội dung sai lệch tình trạng của các phạm nhân. Với hành vi nêu trên, hành vi của Hoàng Văn S đã cấu thành tội: "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức", vi phạm tình tiết định khung: "Làm 06 con dấu, tài liệu hoặc giấy tờ khác trở lên", theo điểm a khoản 3 điều 341 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội đã xử phạt Hoàng Văn S theo tội danh, điều luật, khoản, điểm nêu trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của Vì Thị H đã bị xét xử và xử phạt về tội: "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức", theo điểm a khoản 3 điều 341 Bộ luật Hình sự; Ngô Việt D đã bị xét xử và xử phạt về tội: "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức", theo điểm c khoản 2 điều 341 Bộ luật Hình sự; Tăng Văn T đã bị xét xử và xử phạt về tội: "Sử dụng con dấu, tài liệu giả của cơ quan, tổ chức", theo điểm b khoản 2 điều 341 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị. Bản án sơ thẩm đã có hiệu lực pháp luật, nên cấp phúc thẩm không xem xét.

Đối với Nguyễn Thị MA do đang áp dụng biện pháp bắt buộc chữa bệnh, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án và tạm đình chỉ điều tra bị can, khi có kết quả bắt buộc chữa bệnh Cơ quan điều tra sẽ phục hồi điều tra, xử lý theo quy định của pháp luật.

[3]. Tính chất hành vi phạm tội, vai trò: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại xâm phạm trật tự quản lý hành chính, xâm phạm sự hoạt động bình thường, uy tín của cơ quan Nhà nước, tổ chức và xâm

phạm lợi ích của Nhà nước, tổ chức và công dân, gây mất trật tự trị an, làm bất bình trong dư luận nhân dân. Trong vụ án này, Nguyễn Thị MA có vai trò là đối tượng chủ mưu, cầm đầu, trực tiếp bảo Vì Thị H liên hệ với Hoàng Văn S làm giả các tài liệu, con dấu; Vì Thị H là người thực hành, thực hiện hành vi phạm tội, trực tiếp thuê Sứng đánh máy văn bản và làm giả hình dấu, chữ ký với động cơ mục đích để hưởng lợi nhuận; Hoàng Văn S là người thực hành, trực tiếp scan hình dấu giả, chữ ký lên các tài liệu mà H thuê đánh máy và yêu cầu làm giả, với động cơ mục đích để được hưởng lợi nhuận; Tăng Văn T sử dụng giấy giới thiệu giả, nhận là cán bộ Tòa án để liên hệ Viên pháp y tâm thần đi thu thập tài liệu, hồ sơ liên quan đến các phạm nhân để MA bảo H làm giả tài liệu; Ngô Việt D là người thực hành theo chỉ đạo của MA xác nhận tình trạng sức khỏe tâm thần, mang tài liệu giả đi sao y bản chính, thu thập mẫu dấu mang về cho MA và H, để H thuê Sứng làm giả mẫu dấu. Tòa án cấp sơ thẩm xác định vụ án đồng phạm mang tính giản đơn, xác định vai trò của các bị cáo là có căn cứ. Các bị cáo làm giả nhiều tài liệu, con dấu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, vì vậy, cấp phúc thẩm đồng tình cần phải có một mức hình phạt nghiêm, việc cách ly ra khỏi đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, để cải tạo và giáo dục riêng, phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4]. Xét kháng cáo của Hoàng Văn S: Trên cơ sở đánh giá đúng tính chất, hành vi, vai trò, hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu nên được áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt Hoàng Văn S với mức án 04 (bốn) năm tù là có căn cứ. Tại cấp phúc thẩm, ngoài những tình tiết giảm nhẹ đã được áp dụng, bị cáo cung cấp tình tiết giảm nhẹ mới: Biên lai thu tiền ngày 02/12/2021, thể hiện Sứng đã nộp 3.200.000 đồng tiền thu lợi bất chính và án phí sơ thẩm; Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng 3 năm 1999; Giấy khen binh nhất năm 1976, 1977; Giấy khen của Đảng bộ xã T năm 2011, 2014; Huy hiệu 30 năm tuổi đảng; Hội cựu chiến binh tặng: "Tám chữ vàng danh dự" năm 2009 đều của ông Hoàng Văn T, là bố đẻ Sứng. Giấy khen năm 2012 của Công an tỉnh Hưng Yên tặng ông Trần Duy Định, là bố vợ Sứng. Giấy xác nhận của UBMTTQ xã T ngày 20/7/2021, thể hiện Hoàng Văn S ủng hộ Quỹ phòng, chống dịch Covid-19 số tiền 3.000.000 đồng. Xác nhận của UBND xã T hoàn cảnh gia đình khó khăn. Giấy ra viện của Bệnh viện nhi Trung ương, thể hiện cháu Hoàng Anh Đức (con Sứng) chuẩn đoán U nang vùng cổ. Quyết định chấp dứt Hợp đồng lao động ngày 01/9/2020 của chị Trần Thị N là vợ Sứng. Ngoài ra, bị cáo trình bày bố đã chết, mẹ sức khỏe yếu, vợ do ảnh hưởng Covid không có việc làm, bị cáo là lao động chính, có một con đẻ đã bị bệnh chết. Xét thấy, những chứng cứ nêu trên mà bị cáo cung cấp là có căn cứ, đây là tình tiết giảm nhẹ mới theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, vì vậy, cấp phúc thẩm áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự nhân đạo của pháp luật, tuy nhiên, vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo một thời gian, thể hiện

sự nghiêm minh của pháp luật. Kháng cáo của bị cáo có cơ sở được chấp nhận, nên cần áp dụng Điều 355, Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự, sửa bản án sơ thẩm và giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Hoàng Văn S.

[5]. Quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội: Xét thấy, các căn cứ, lập luận và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có cơ sở, được chấp nhận.

[6]. Về các quyết định khác: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7]. Về án phí: Bị cáo kháng cáo được chấp nhận, nên không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

QUYẾT ĐỊNH

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Văn S.

2. Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 194/2021/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội, về phần hình phạt.

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 341; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50; Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn S: 03(ba) năm tù, về tội: "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức". Thời hạn tù tính từ ngày thi hành hình phạt tù.

3. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn S không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND thành phố Hà Nội;
- Cục THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo Sứng (theo địa chỉ);
- Lưu HS, PHCTP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Đình Lực